

TỈNH ỦY LONG AN
BAN TỔ CHỨC

DẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CƠ QUAN ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC,
CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2022**
(kèm theo Thông báo số 38-TB/BTCTU, ngày 14/3/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Long An)

STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Văn phòng Tỉnh ủy	50	43	Chuyên viên công tác quản trị	Phòng Quản trị	01.003	Đại học	Quản trị; Kinh tế		1	
				Chuyên viên công nghệ thông tin	Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin	01.003	Đại học	Công nghệ thông tin; Điện tử; Viễn thông		1	
2	Trường Chính trị tỉnh	46	38	Văn thư, lưu trữ kiêm thủ quỹ	Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu	01.003	Đại học	Văn thư, lưu trữ (nếu chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)		1	
				Kế toán	Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu	01.003	Đại học	Tài chính; Kế toán		1	
				Giảng viên Kinh tế chính trị	Khoa Lý luận cơ sở	01.003	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị	Có trình độ đại học (với hình thức đào tạo chính quy, tốt nghiệp xếp loại khá trở lên) chuyên ngành phù hợp với chuyên môn giảng dạy	2	



STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
				Giảng viên Chủ nghĩa xã hội khoa học	Khoa Lý luận cơ sở	01.003	Thạc sĩ	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Có trình độ đại học (với hình thức đào tạo chính quy, tốt nghiệp xếp loại khá trở lên) chuyên ngành phù hợp với chuyên môn giảng dạy	1	
				Giảng viên Xây dựng Đảng	Khoa Xây dựng Đảng	01.003	Thạc sĩ	Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước	Có trình độ đại học (với hình thức đào tạo chính quy, tốt nghiệp xếp loại khá trở lên) chuyên ngành phù hợp với chuyên môn giảng dạy	2	
				Giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh	Khoa Xây dựng Đảng	01.003	Thạc sĩ	Tư tưởng Hồ Chí Minh; Hồ Chí Minh học	Có trình độ đại học (với hình thức đào tạo chính quy, tốt nghiệp xếp loại khá trở lên) chuyên ngành phù hợp với chuyên môn giảng dạy	1	
3	Báo Long An	32	28	Văn thư kiêm thủ quỹ	Phòng Hành chính - Trị sự	01.003	Đại học	Văn thư, lưu trữ (nếu chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)		1	

STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
				Chuyên viên Kỹ thuật truyền hình	Phòng Báo Điện tử và Tư liệu		Cao đẳng trở lên	Báo chí; Truyền thông đa phương tiện; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Quay phim.		1	
				Biên dịch viên	Phòng Báo Điện tử và Tư liệu	V.11.03.09	Đại học	Tiếng Anh; Quan hệ quốc tế		1	
				Phóng viên	Phòng Phóng viên	V.11.02.06	Đại học	Báo chí; Ngữ văn; Văn học; Báo chí và thông tin; các ngành thuộc nhóm ngành khoa học xã hội; Luật; Kinh tế		1	
4	Liên đoàn Lao động tỉnh	26	19	Kế toán	Ban Tài chính	01.003	Đại học	Kế toán		1	
				Chuyên viên công tác tổ chức	Ban Tổ chức - Kiểm tra	01.003	Đại học	Luật; Hành chính (Quản lý nhà nước)		1	
				Chuyên viên công tác tuyên truyền	Ban Tuyên giáo - Nữ công	01.003	Đại học	các ngành thuộc nhóm ngành khoa học xã hội		1	
5	Tỉnh Đoàn	27	26	Chuyên viên công tác Đoàn	Ban Tổ chức - Tổng hợp	01.003	Đại học	Luật; Quản lý nhà nước; Quản lý nhân sự; Quản trị kinh doanh; Chính trị học; Sư phạm	Từ 28 tuổi trở xuống	1	
6	Huyện ủy Cần Giuộc	61	52	Chuyên viên tổ chức xây dựng Đảng	Ban Tổ chức Huyện ủy Cần Giuộc	01.003	Đại học	Quản lý nhà nước; Hành chính; Luật		1	

3/1N HỨC LONG

STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển				Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành				
				Chuyên viên công tác công đoàn	Liên đoàn Lao động huyện Cần Giuộc	01.003	Đại học	Kế toán; Tài chính - Ngân hàng			1	
				Chuyên viên công nghệ thông tin	Văn phòng Huyện ủy Cần Giuộc	01.003	Đại học	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính			1	
				Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Cần Giuộc	01.003	Đại học	Kinh tế; Luật; Hành chính			1	
7	Huyện ủy Vĩnh Hưng	58	54	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Vĩnh Hưng	01.003	Đại học	Luật; Hành chính (Quản lý nhà nước)			1	
8	Huyện ủy Tân Trụ	58	50	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Tân Trụ	01.003	Đại học	Luật; Hành chính; Kinh tế; Tài chính			2	
				Giảng viên chuyên trách	Trung tâm Chính trị huyện Tân Trụ	01.003	Đại học	Chính trị học; Luật; Hành chính			1	
				Chuyên viên công tác đoàn	Huyện Đoàn Tân Trụ	01.003	Đại học	Luật; Hành chính; các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học - xã hội		Từ 28 tuổi trở xuống	1	
				Chuyên viên công tác mặt trận tổ quốc	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tân Trụ	01.003	Đại học	Luật; Hành chính; các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học - xã hội			1	

STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VT/VL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
9	Huyện ủy Cần Đức	61	54	Chuyên viên công tác dân vận	Ban Dân vận Huyện ủy Cần Đức	01.003	Đại học	Luật, Hành chính; Xã hội học; Văn hóa thông tin; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Kinh tế		1	
				Chuyên viên công tác tuyên giáo	Ban Tuyên giáo Huyện ủy Cần Đức	01.003	Đại học	Sư phạm chính trị; Chính trị học; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Lịch sử Đảng; các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học xã hội; Sư phạm các ngành xã hội		1	
				Chuyên viên công tác mặt trận tổ quốc	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Cần Đức	01.003	Đại học	Luật; Hành chính; Xã hội học; Văn hóa thông tin; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Kinh tế		1	
				Chuyên viên công tác tổ chức xây dựng Đảng	Ban Tổ chức Huyện ủy Cần Đức	01.003	Đại học	Sư phạm chính trị; Chính trị học; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Lịch sử Đảng; các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học xã hội; Hành chính (Quản lý nhà nước); Luật; Xã hội học		1	
				Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Cần Đức	01.003	Đại học	Hành chính; Luật; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Kinh tế		1	

STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
				Chuyên viên công tác đoàn	Huyện Đoàn Cần Đức	01.003	Đại học	Sư phạm chính trị; Chính trị học; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Lịch sử Đảng; các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học xã hội; Hành chính (Quản lý nhà nước); Luật; Xã hội học		1	
10	Huyện ủy Đức Huệ	58	51	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Đức Huệ	01.003	Đại học	Kinh tế; Nông lâm; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Kiến trúc		1	
				Chuyên viên công tác tuyên giáo	Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Huệ	01.003	Đại học	Chính trị; Luật; Sư phạm		1	
				Chuyên viên công tác đoàn	Huyện Đoàn Đức Huệ	01.003	Đại học	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Xã hội học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Kinh tế; Quản lý nguồn nhân lực, Chính trị học	Từ 28 tuổi trở xuống	2	
				Chuyên viên công tác cựu chiến binh	Hội Cựu chiến binh huyện Đức Huệ	01.003	Đại học	Quân sự cơ sở		1	
11	Huyện ủy Tân Hưng	58	52	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Tân Hưng	01.003	Đại học	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước		1	

STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
				Lưu trữ	Văn phòng Huyện ủy Tân Hưng	01.003	Đại học	Văn thư, lưu trữ (nếu chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)		1	
				Văn thư	Văn phòng Huyện ủy Tân Hưng	01.003	Đại học	Văn thư, lưu trữ (nếu chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)		1	
12	Huyện ủy Thủ Thừa	59	55	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Thủ Thừa	01.003	Đại học	Kinh tế; Luật; Xã hội học			
13	Huyện ủy Thành Hóa	58	54	Chuyên viên công tác Đoàn	Huyện Đoàn Thành Hóa	01.003	Đại học	Luật; Hành chính	Từ 28 tuổi trở xuống	1	
14	Thành ủy Tân An	62	52	Chuyên viên công tác tổ chức xây dựng Đảng	Ban Tổ chức Thành ủy Tân An	01.003	Đại học	Luật; Chính trị học; các ngành thuộc nhóm khoa học xã hội		1	
				Văn thư, lưu trữ	Văn phòng Thành ủy Tân An	01.003	Đại học	Văn thư, lưu trữ (nếu chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)		1	



STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
				Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Thành ủy Tân An	01.003	Đại học	Luật; Chính trị học; các ngành thuộc nhóm khoa học xã hội		1	
				Giảng viên chuyên trách	Trung tâm Chính trị thành phố Tân An	01.003	Đại học	Chính trị học; Luật; Hành chính; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		1	
				Chuyên viên công tác Đoàn	Thành Đoàn Tân An	01.003	Đại học	Xã hội học; Luật; Kinh tế	Từ 28 tuổi trở xuống	1	
15	Huyện ủy Châu Thành	58	51	Chuyên viên công tác dân vận	Ban Dân vận Huyện ủy Châu Thành	01.003	Đại học	Xã hội học; Luật; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Ngữ văn; Lịch sử; Chính trị học; Phát triển nông nghiệp nông thôn		1	
				Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Châu Thành	01.003	Đại học	Xã hội học; Luật; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Ngữ văn; Lịch sử; Chính trị học; Phát triển nông nghiệp nông thôn		1	

Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển				Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bản	Chuyên ngành			
				Văn thư - Lưu trữ	Văn phòng Huyện ủy Châu Thành	01.003	Đại học	Văn thư, lưu trữ (nếu chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)		1	
16	Huyện ủy Mộc Hóa	58	51	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Huyện ủy Mộc Hóa	01.003	Đại học	Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Luật; Chính trị học; Quản lý xây dựng; Kế toán; Hành chính (Quản lý nhà nước); Ngữ văn; Xã hội học		1	
				Chuyên viên công tác tuyên giáo	Ban Tuyên giáo Huyện ủy Mộc Hóa	01.003	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Giáo dục chính trị; Báo chí và tuyên truyền; Xã hội học; Công tác xã hội; Ngữ văn		1	
17	Huyện ủy Bến Lức	61	58	Giảng viên chuyên trách	Trung tâm Chính trị huyện Bến Lức	01.003	Đại học	Triết học; Lịch sử; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Chính trị học; Kinh tế chính trị; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước		2	



STT	Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức			Vị trí cần tuyển			Trình độ chuyên môn cần tuyển		Điều kiện khác theo yêu cầu VTVL	Chỉ tiêu cần tuyển	Ghi chú
	Tên cơ quan, đơn vị	Số biên chế được giao năm 2022	Số lượng công chức, viên chức hiện có cuối năm 2021	Tên vị trí việc làm cần tuyển	Nơi bố trí công tác (phòng, ban chuyên môn)	Ngạch công chức	Văn bằng	Chuyên ngành			
18	Thị ủy Kiến Tường	59	55	Chuyên viên văn phòng cấp ủy	Văn phòng Thị ủy Kiến Tường	01.003	Đại học	Luật		1	
				Chuyên viên công tác đoàn	Thị Đoàn Kiến Tường	01.003	Đại học	Các ngành thuộc nhóm ngành văn hóa, xã hội	Từ 28 tuổi trở xuống	1	
	Tổng số:									58	